

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định Quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đang làm việc trong trường THPT chuyên Nguyễn Trãi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN TRÃI

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”;

Căn cứ Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/2/2012 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 1401/KH-SGDĐT ngày 24/9/2019 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức ngành Giáo dục thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 1019-2025;

Căn cứ Nghị quyết cuộc họp Hội đồng trường ngày 27/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định Quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đang làm việc trong trường THPT chuyên Nguyễn Trãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động đang làm việc trong trường THPT chuyên Nguyễn Trãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Ngọc Tùng

Hải Dương, ngày tháng 11 năm 2019

QUY ĐỊNH

**Quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động
đang làm việc trong trường THPT chuyên Nguyễn Trãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số. 323 /QĐ-CNT ngày 01 tháng 11 năm 2019
của Hiệu trưởng trường THPT chuyên Nguyễn Trãi)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động hợp đồng (dưới đây gọi chung là viên chức) đang làm việc trong trường THPT chuyên Nguyễn Trãi.

2. Viên chức ngoài việc thực hiện Quy tắc ứng xử tại văn bản này còn phải thực hiện nghiêm túc Quy định văn hoá ứng xử trong Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1299 ngày 03/10/2018 và Quy định về đạo đức nhà giáo tại Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường THPT chuyên Nguyễn Trãi

1. Chuẩn hóa cách ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; phát hiện, ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong nhà trường.

2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường THPT chuyên Nguyễn Trãi

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

2. Thể hiện được sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị cốt lõi của nhà trường: Nhân ái, tận tâm, tôn trọng sự khác biệt, trí tuệ, trách nhiệm, hợp tác, chất lượng, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong nhà trường đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực và động lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường.

4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với đặc trưng văn hóa của giáo viên chuyên Nguyễn Trãi.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số viên chức trong nhà trường.

Chương II **NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ**

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động.

2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

4. Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên và người lao động phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; ngoài ra cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động còn phải sử dụng trang phục, đeo phù hiệu theo quy định bắt buộc của nhà trường trong các dịp lễ hội và các ngày kỷ niệm.

5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.

6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong nhà trường theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.

7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

2. Ứng xử với giáo viên, nhân viên và người lao động: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng sự khác biệt, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

3. Ứng xử với cha mẹ người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

4. Ứng xử với khách đến nhà trường: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.



Điều 6. Ứng xử của giáo viên

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe, tư vấn và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Ứng xử với cha mẹ người học: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

5. Ứng xử với khách đến nhà trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên và người lao động

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng sự khác biệt, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. Ứng xử với đồng nghiệp: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

4. Ứng xử với cha mẹ người học và khách đến nhà trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của nhà trường

1. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động có trách nhiệm thực hiện tốt các quy định tại Bộ Quy tắc ứng xử trong trường THPT chuyên Nguyễn Trãi. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh với Lãnh đạo nhà trường để xử lý tùy theo mức độ vi phạm.

2. Lãnh đạo nhà trường có trách nhiệm quán triệt công khai Bộ Quy tắc ứng xử này trên trang thông tin điện tử của nhà trường và niêm yết tại bảng tin của nhà trường.

3. Kiểm tra, giám sát cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử; phê bình, chấn chỉnh việc vi phạm nội dung Quy tắc và kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân thực hiện tốt Bộ Quy tắc này.

4. Tổ chức thực hiện, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Bộ quy tắc ứng xử với Sở GD&ĐT định kỳ mỗi năm học.



Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Bộ Quy tắc này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh quy định thì sẽ được rà soát, bổ sung hàng năm vào đầu năm học.
3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo nhà trường;
- GV, NV, NLĐ nhà trường;
- Ban đại diện CMHS trường;
- Học sinh nhà trường;
- Lưu: VT, Giáo vụ.

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Ngọc Tùng